

**No. 19641**

---

**AUSTRALIA  
and  
VIET NAM**

**Agreement on postal relations. Signed at Hanoi on 18 October 1979**

*Authentic texts: English and Vietnamese.*

*Registered by Australia on 11 March 1981.*

---

**AUSTRALIE  
et  
VIET NAM**

**Accord concernant les relations postales. Signé à Hanoi le 18 octobre 1979**

*Textes authentiques : anglais et vietnamien.*

*Enregistré par l'Australie le 11 mars 1981.*

## [VIETNAMESE TEXT — TEXTE VIETNAMIEN]

H IỆ P · Đ I N H  
VỀ QUAN HỆ BƯU CHÍNH  
giữa  
CHÍNH PHỦ NƯỚC Ô-XTRÂY-LI-A  
và  
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Chính phủ nước Ô-xtrây-li-a và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam.

Mong muốn phát triển quan hệ bưu chính giữa hai nước, nhằm mục đích góp phần vào việc tăng cường quan hệ hợp tác kinh tế và văn hóa giữa hai nước vì lợi ích chung của hai Bên, dựa trên nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi.

Đã thỏa thuận như sau :

Điều 1

Chính phủ nước Ô-xtrây-li-a và Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đồng ý trao đổi bưu phẩm và bưu kiện giữa hai nước.

Điều 2

Mỗi Bên ký kết tùy điều kiện và mọi khả năng của mình, cam kết chuyển tiếp bưu phẩm, bưu kiện của Bên kia gửi đến các nước khác hoặc của các nước khác gửi đến cho Bên kia.

Điều 3

Hai Bên ký kết cam kết sẽ áp dụng những biện pháp thích hợp nhằm đảm bảo cho việc trao đổi bưu phẩm, bưu kiện giữa hai nước được chính xác, nhanh chóng và an toàn.

#### Điều 4

Hai cơ quan Bưu chính của hai Bên ký kết sẽ giúp đỡ lẫn nhau theo mọi khả năng của mình trong các hoạt động bưu chính quốc tế mà hai Bên ký kết cùng quan tâm.

#### Điều 5

Hai Bên ký kết đồng ý dùng đồng pho-răng vàng 100 xăng-tin, khối lượng 10/31 gờ-ram, chuẩn độ vàng 0,900 làm đơn vị tiền tệ để tính toán các khoản nợ về bưu chính giữa hai nước.

#### Điều 6

Trong giao dịch với nhau về quan hệ bưu chính, hai Bên ký kết cũng như các cơ quan Bưu chính của hai Bên sẽ dùng tiếng Pháp hoặc tiếng Anh.

#### Điều 7

Cơ quan Bưu chính của hai Bên ký kết sẽ ký một Nghị định thư về việc thực hiện trao đổi nghiệp vụ bưu chính giữa hai nước và thể thức thanh toán.

#### Điều 8

Các điều khoản của Hiệp định này chỉ được hủy bỏ, sửa đổi và bổ sung bằng trao đổi công hàm ngoại giao giữa hai Bên ký kết.

#### Điều 9

1. Mỗi Bên ký kết có thể đình chỉ thi hành một phần hoặc toàn bộ các điều khoản của Hiệp định này, bằng cách gửi công hàm ngoại giao cho Bên kia nói rõ các điều khoản trong đó bị đình chỉ. Trong những trường hợp này, việc đình chỉ đó có hiệu lực sau sáu tháng kể từ ngày một Bên ký kết gửi công hàm ngoại giao cho Bên kia.

2. Các điều khoản bị đình chỉ như quy định ở khoản 1 điều này chỉ được khôi phục lại bằng trao đổi công hàm ngoại giao giữa hai Bên ký kết.

Điều 10

Trong trường hợp trách nhiệm của hai Bên ký kết Hiệp định này mâu thuẫn với trách nhiệm được ghi trong Hiến chương Liên minh Bưu chính thế giới, Công ước Bưu chính thế giới, Hiệp định về bưu kiện cũng như các luật lệ chung của hai Bên, hai Bên ký kết sẽ thương lượng để giải quyết vấn đề đó.

Điều 11

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày ký và dù có đình chỉ tất cả các điều khoản như đã nói ở điều 9, Hiệp định vẫn có giá trị đến hết sáu tháng kể từ ngày một Bên ký kết đã gửi công hàm ngoại giao cho Bên kia nói rõ việc bãi bỏ Hiệp định.

Để làm bằng, những đại diện được ủy quyền hợp lệ dưới đây ký Hiệp định này.

Làm tại Hà-nội, ngày 18 tháng 10 năm 1979 thành hai bản, mỗi bản tiếng Anh và tiếng Việt Nam; cả hai văn bản đều có giá trị như nhau.

THAY MẶT  
CHÍNH PHỦ NƯỚC  
Ô-XTRÂY-LI-A :



PHILIP MOULTON KNIGHT  
ĐẠI SỨ ĐẶC LỆNH TOÀN QUYỀN  
NƯỚC Ô-XTRÂY-LI-A TẠI NƯỚC  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

THAY MẶT  
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM :



PHẠM-NIÊN  
TỔNG CỤC TRƯỞNG  
TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN  
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM